

**CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG**

Số: 02/CV-HĐQT

V/v Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Tên tổ chức niêm yết: **CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG**

Mã chứng khoán: SVT

Trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, Phường 4, Quận 11, Tp.HCM

Điện thoại: (84.028) 39560169

Fax: (84.028) 39560893

Địa chỉ: 102A Phó Cơ Điều, Phường 4, Quận 11, Tp.HCM

Điện thoại: (84.028) 39560169

Fax: : (84.028) 39560893

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông xin công bố thông tin **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018**

Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông xin đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018 đến Quý cơ quan và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/01/2019 tại đường dẫn: <http://www.savitechco.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu P.HCNS

Người đại diện theo pháp luật

Chủ tịch HĐQT



BÙI NAM LONG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT Năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, P.4, Q.11, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.39560169 Fax: 028.39560893 Email: savitechco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 105.269.370.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/BB. ĐHĐCĐ-SVT-2018	21/4/2018	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
02	01/NQ-SVT-ĐHĐCĐ	21/4/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

II. Hội đồng quản trị (Năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Bùi Nam Long	Chủ tịch	29/4/2014	5/5	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó Chủ tịch	29/4/2014	5/5	100%	
03	Ông Bùi Quang Khoa	Phó Chủ tịch	29/4/2014	5/5	100%	
04	Ông Bùi Quang Minh	Ủy viên	29/4/2014	5/5	100%	
05	Bà Nguyễn Ngọc Hiền	Ủy viên	29/4/2014	5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công việc quản lý, điều hành thông qua những công việc chính như sau:
- Sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 21/04/2018 đã thông qua;
- Sửa đổi Quy chế quản trị Công ty theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 21/04/2018 đã thông qua;
- Tổ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 vào ngày 21/04/2018 theo quy định;
- Ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 với Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM;
- Triển khai giai đoạn 2 của dự án "Xây dựng mở rộng trường Việt Mỹ tại địa chỉ 252 Lạc Long Quân, P.10, Q.11;
- Hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng phần vốn góp tại 03 Trường học và đầu tư vốn tại Công ty CP Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ;
- Đánh giá các mục tiêu thực hiện kế hoạch chung của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty trong năm 2018, đồng thời xem xét phương hướng, nhiệm vụ hoạt động trong năm 2019.
- Kiểm tra và theo dõi việc công bố thông tin định kỳ và bất thường cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo tài chính quý 4/2017; Báo cáo thường niên năm 2017; Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017; Báo cáo tài chính quý 1+ quý 2+quý 3/2018;
- CBTT về việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 21/04/2018 đã thông qua theo
- CBTT 24h: Ký Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;
- CBTT 24h về việc chuyển nhượng phần vốn góp tại 03 Trường học
- CBTT 24h về việc đầu tư vốn tại Công ty CP Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ
- CBTT 24h về việc giải trình chênh lệch Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 so với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- CBTT 24h về việc thay đổi Kế toán trưởng Công ty

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	06/02/2018	Biên bản họp HĐQT thống nhất về thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
2	01/NQ-HĐQT	06/02/2018	Nghị quyết HĐQT thống nhất về thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
3	02/BB-HĐQT	01/03/2018	Biên bản họp HĐQT về việc Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018 vào ngày 21/04/2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm
4	03/BB-HĐQT	18/6/2018	Biên bản họp HĐQT về việc chuyển nhượng vốn góp và đầu tư vốn tại hệ thống Trường Việt Mỹ
5	02/NQ-HĐQT	27/6/2018	Nghị quyết HĐQT về việc chuyển nhượng vốn góp

6	03/NQ-HDQT	27/6/2018	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư vốn
7	04/BB-HDQT	03/12/2018	Biên bản họp HĐQT về việc thay đổi Kế toán trưởng Công ty
8	01/QĐ-HDQT	03/12/2018	Quyết định HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Thị Thu Phượng
9	02/QĐ-HDQT	03/12/2018	Quyết định HĐQT về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Mai Thị Trúc Giang
10	05/BB-HDQT	29/12/2018	Đánh giá các mục tiêu đã thực hiện trong năm 2018, đồng thời xem xét phương hướng, nhiệm vụ hoạt động trong năm 2019

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hoài Dung	Trưởng BKS	29/04/2014	5/5	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Bông	UV.BKS	29/04/2014	5/5	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	UV.BKS	29/04/2014	5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát các vấn đề mà Ban kiểm soát cho là cần thiết như: Tham dự các cuộc họp mở rộng của Hội đồng quản trị để thảo luận, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất-kinh doanh Công ty cũng như mảng đầu tư tài chính vào các công ty liên kết. Đồng thời soát xét, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc phát hành ra trong quá trình quản trị Công ty đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn tạo mọi điều kiện cần thiết cho Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp, tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Ban kiểm soát đã lập Báo cáo kết quả thẩm định tình hình sản xuất & tài chính năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
- Ban kiểm soát đã thực hiện các việc kiểm tra tính tuân thủ điều lệ, tính hợp lý trong quản trị, điều hành, các qui chế trong lĩnh vực kinh doanh, quản trị tài chính kế toán trong năm.
- Kiểm tra báo cáo, góp ý kiến HĐQT, Ban điều hành nhằm chấn chỉnh kịp thời những vấn đề cần lưu tâm.
- Kiểm tra đánh giá các qui trình trọng yếu của công ty nhằm đề xuất áp dụng biện pháp phòng ngừa rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Tham dự và góp ý kiến tại các cuộc họp mở rộng của HĐQT và Ban điều hành họp định kỳ mỗi quý.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Bùi Nam Long	-	CT.HĐQT/ TGD			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
2	Nguyễn Thị Thu	-	Phó Chủ tịch			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
3	Bùi Quang Khoa	-	Phó Chủ tịch			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
4	Bùi Quang Minh	-	UV.HĐQT/ CBTT			29/04/2014		Theo NQ HĐQT
5	Nguyễn Ngọc Hiền	-	UV.HĐQT			29/04/2014		Theo NQ HĐQT

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.
Không phát sinh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không phát sinh

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Nam Long	-	Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám Đốc			80.942	0,77	MCK: SVT
1.1	Bùi Quang Sung	-	-			-	-	Cha (mất)
1.2	Sử Thị Bích An	-	-			-	-	Mẹ
1.3	Lê Nguyễn Thị Bích Trang	-	-			-	-	Vợ
1.4	Bùi Quang Nam Hải	-	-			-	-	Con
1.5	Bùi Quang Nam Hoàng	-	-			-	-	Con
1.6	Bùi Thị Bích Sơn	-	-			-	-	Chị
1.7	Bùi Thị Bích Lộc	-	-			-	-	Chị
1.8	Bùi Nam Trung	-	-			-	-	Em
2	Nguyễn Thị Thu	-	Phó Chủ tịch HĐQT			227.685	2,16	MCK: SVT
2.1	Nguyễn Văn Mãng	-	-			-	-	Cha
2.2	Nguyễn Thị Cao	-	-			-	-	Mẹ
2.3	Bùi Quang Mẫn	-	-			228.696	2,17	Chồng

2.4	Bùi Quang Minh	-	UV.HDQT/ CBTT			181.500	1,72	Con
2.5	Bùi Thảo Anh	-	-			-	-	Con
2.6	Nguyễn Thị Ba	-	-			-	-	Chị
2.7	Nguyễn Thị Phấn	-	-			-	-	Chị
2.8	Nguyễn Thị Năm	-	-			-	-	Chị (mất)
2.9	Nguyễn Thị Diệp	-	-			-	-	Chị
2.10	Nguyễn Thị Xuân	-	-			-	-	Chị
2.11	Nguyễn Thành Nhơn	-	-			-	-	Anh
2.12	Nguyễn Thành Nghiệp	-	-			-	-	Anh
2.13	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	Phó Chủ tịch HDQT			3.502.407	33,27	MCK: SVT
2.14	Công ty CP Giấy Toàn Lực	-	Chủ tịch HDQT			779.361	7,40	MCK: SVT
3	Bùi Quang Khoa	-	Phó Chủ tịch HDQT			60.500	0,57	MCK: SVT
3.1	Bùi Quang Tĩnh	-	-			-	-	Cha
3.2	Lê Thị Hiệp	-	-			-	-	Mẹ
3.3	Thái Ngọc Trán	-	-			-	-	Vợ
3.4	Bùi Thái Ngọc	-	-			-	-	Con
3.5	Bùi Quang Huy	-	-			-	-	Con
3.6	Bùi Thị Tú Nhi	-	-			-	-	Em
3.7	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	Ủy viên HDQT			3.502.407	33,27	MCK: SVT

4	Nguyễn Ngọc Hiến	-	Ủy Viên HĐQT				-	-
4.1	Nguyễn Văn Vinh	-	-				-	Cha
4.2	Nguyễn Thị Thanh Nhã						-	Mẹ
4.3	Bùi Quang Minh	-	UV HĐQT/ CBTT			181.500	1,72	Chồng
4.4	Bùi Minh Tâm An	-	-			-	-	Con
4.5	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	-	-			-	-	Chị
4.6	Nguyễn Thị Bảo Ngân	-	-			-	-	Chị
5	Bùi Quang Minh	-	UV HĐQT/ CBTT			181.500	1,72	MCK: SVT
5.1	Bùi Quang Mẫn	-	-			228.696	2,17	MCK:
5.2	Nguyễn Thị Thu	-	Phó Chủ tịch HĐQT			227.685	2,16	MCK: SVT Mẹ
5.3	Nguyễn Ngọc Hiến	-	UV HĐQT			-	-	Vợ
5.4	Bùi Minh Tâm An	-	-			-	-	Con
5.5	Bùi Thảo Anh	-	-			-	-	Em
5.6	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	UV HĐQT/ TGD			3.502.407	33,27	MCK: SVT
6	Nguyễn Thị Hoài Dung	-	Trưởng Ban kiểm soát			-	-	-
6.1	Nguyễn Văn Quý	-	-			-	-	Cha (mắt)
6.2	Trần Thị Hoài Nhân	-	-			-	-	Mẹ (mắt)
6.3	Nguyễn Thanh Hùng	-	-			-	-	Chồng (mắt)

6.4	Nguyễn Mạnh Hòa	-	-	-	-	-	-	-	Con
6.5	Nguyễn Thị Hoài Châu	-	-	-	-	-	-	-	Chị
6.6	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	-	-	-	-	-	-	-	Chị
6.7	Nguyễn Quốc Hùng	-	-	-	-	-	-	-	Em
6.8	Nguyễn Thị Hoài Minh	-	-	-	-	-	-	-	Em
7	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	-	-	-	Ủy viên BKS	-	-	-	-
7.1	Nguyễn Hữu Thận	-	-	-	-	-	-	-	Cha (mát)
7.2	Trần Thị Lệ Hà	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ (mát)
7.3	Nguyễn Minh Hùng	-	-	-	-	-	-	-	Chồng
7.4	Nguyễn Tường Vân	-	-	-	-	-	-	-	Con
7.5	Nguyễn Hữu Trọng Quân	-	-	-	-	-	-	-	Anh
7.6	Nguyễn Hữu Hùng Quân	-	-	-	-	-	-	-	Anh
7.7	Nguyễn Hữu Trí Quân	-	-	-	-	-	-	-	Anh
7.8	Nguyễn Hữu Tín Quân	-	-	-	-	-	-	-	Anh
7.9	Nguyễn Thị Lệ Thùy	-	-	-	-	-	-	-	Chị
7.10	Nguyễn Thị Lệ Thanh	-	-	-	-	-	-	-	Chị
8	Bà Nguyễn Thị Bông	-	-	-	Ủy viên BKS	-	-	-	-
8.1	Võ Văn Hai	-	-	-	-	-	-	-	Cha (mát)
8.2	Nguyễn Thị Sách	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
8.3	Bùi Văn Thủy	-	-	-	-	-	-	-	Chồng
8.4	Bùi Võ Kim Ngọc	-	-	-	-	-	-	-	Con
8.5	Bùi Võ Kim Ngân	-	-	-	-	-	-	-	Con

8.6	Võ Thị Cúc	-	-	-	-	Em
9	Bà Mai Thị Trúc Giang	-	Kế Toán Trưởng	-	43.239	MCK: SVT 0,41%
9.1	Mai Tấn Hiện	-	-	-	-	Cha (mất)
9.2	Trần Kim Phụng	-	-	-	-	Mẹ
9.3	Trần Hoàng Nghĩa	-	-	-	28.487	Chồng 0,27%
9.4	Trần Nghĩa Toàn	-	-	-	-	Con
9.5	Trần Nghĩa Thi	-	-	-	-	Con
9.6	Mai Hiện Triết	-	-	-	-	Anh

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết
Không phát sinh giao dịch

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

